

Số: 54/2024/QĐST-DS

Thành phố U, ngày 07 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2024/TLST-DS, ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc: Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Lê Q, sinh năm 1958.

Địa chỉ cư trú: Ấp W, xã E, huyện R, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số 17 đường T, khóm 4, pA Y, thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn I, sinh năm 1963.

Địa chỉ cư trú: Tổ 29, khóm O, pA 3, thành phố P, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1/ Ông Lê Văn A, sinh năm 1973;

Địa chỉ cư trú: Ấp S, xã D, thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số 75 đường F, khóm 4, pA Y, thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Bà Phan F, sinh năm 1973.

Địa chỉ cư trú: Số 75 đường X, khóm 4, pA Y, thành phố U, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Lê Q là bà Nguyễn I và bị đơn ông Lê Văn A, bà Phan F tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau: Ông Lê Văn A, bà Phan F tự nguyện thống nhất liên đới trả cho bà Lê Q số tiền vay còn nợ vốn 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) và tiền lãi 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), tổng cộng vốn, lãi là 530.000.000 đồng (năm trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Lê Q có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lê Văn A và bà Phan F chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền chưa thi hành án, tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Lê Q là bà Nguyễn I và bị đơn ông Lê Văn A, bà Phan F tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Lê Văn A, bà Phan F phải chịu số tiền là 12.600.000 đồng (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp. U;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Trinh**